TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02359

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Ô nhiễm không khí và tiếng ồn (212309) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 01/12/11 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD200 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	10157237	ĐẶNG THÚY	AN	DH10DL	1					5	5	
2	09157003	LÊ THỊ KIM	ANH	DH09DL	2					7	7	
3	09157005	NGUYỄN THỊ NHẬT	ANH	DH09DL	1					6	6	
~~4~~	~~09149314~~	~~KÁ~~	~~BÁ~~	~~DH09QM~~								
5	09157010	NGUYỄN THỊ	BẠCH	DH09DL	2					8,5	8	5
6	09157009	BÙI THANH	BẢO	DH09DL	1					6	6	
7	09157013	NGUYỄN THỊ NGỌC	BÍCH	DH09DL	2					7,5	7	5
8	09127016	ĐÀO THỊ NGỌC	CHI	DH09MT	2					7,5	7	5
9	10157022	NGUYỄN VĂN	CHIẾN	DH10DL	2					7	7	
10	10173021	PHAN VĂN	DIỆN	DH10GE	1					5	5	
11	09157023	NGUYỄN THỊ XUÂN	DIỆU	DH09DL	1					5	5	
12	09157025	TRẦN HUỲNH THÙY	DUNG	DH09DL	1					5	5	
13	09157026	LÊ THỊ THÚY	DUY	DH09DL	2					6,5	6	5
14	09157036	LÊ THỊ THU	ĐÔNG	DH09DL	1					6,5	6	5
15	09157040	NGUYỄN LINH	EM	DH09DL	1					5,5	5	5
16	09157046	LÊ THỊ KIM GIANG	HÀ	DH09DL	1					6	6	
17	09157051	LÊ THỊ HỒNG	HẠNH	DH09DL	1					6	6	
18	09157053	NGUYỄN THỊ MỸ	HẠNH	DH09DL	1					5,5	5	5

Số bài: 73 ; Số tờ: 92

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02359

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Ô nhiễm không khí và tiếng ồn (212309) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 01/12/11 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD200 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	10157057	NGUYỄN THỊ MỸ	HẠNH	DH10DL	1					5	5	
20	09157071	NGUYỄN THỊ	HÒA	DH09DL	1					6	6	
21	09127050	NGUYỄN PHAN	HOÀNG	DH09MT	2					7,5	7	5
22	09127060	KIỀU THỊ KIM	HUYỀN	DH09MT	1					7	7	
23	09157080	NGUYỄN NGỌC	HƯNG	DH09DL	1					3	3	
24	09157081	PHẠM THỊ THU	HƯƠNG	DH09DL	1					7,5	7	5
25	09157082	TRỊNH THỊ THÚY	HƯỜNG	DH09DL	2					6,5	6	5
26	09157085	CAO VĂN	KHÔI	DH09DL	2					5,5	5	5
27	09157086	NGUYỄN THỊ HOÀNG	KHUÊ	DH09DL	2					7,5	7	5
28	09157090	BÙI THỊ THANH	LAM	DH09DL	1					6,5	6	5
29	09157092	NGUYỄN THỊ ÁNH	LÂM	DH09DL	1					7	7	
30	09157096	ĐOÀN THỊ THÙY	LIÊN	DH09DL	1					7	7	
31	09157097	NGUYỄN NGỌC	LINH	DH09DL	1					5	5	
32	10157094	NGUYỄN THỊ TUYẾT	LOAN	DH10DL	1					5	5	
33	09157104	LÊ THÀNH	LUÂN	DH09DL	1					5	5	
34	09157107	BIỆN THỊ NGỌC	LÝ	DH09DL	1					3	3	
35	09157111	PHAN THỊ NGỌC	MAI	DH09DL	2					9	9	
~~36~~	~~10157109~~	~~ĐẶNG CÔNG~~	~~MINH~~	~~DH10DL~~								

Số bài: 73 ; Số tờ: 97

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02359

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Ô nhiễm không khí và tiếng ồn (212309) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 01/12/11 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD200 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	09127087	LƯƠNG THỊ	MINH	DH09MT	2					8	8	
38	09157122	LÊ THỊ THANH	NGÂN	DH09DL	1					5	5	
~~39~~	~~10157125~~	~~ĐẶNG MINH~~	~~NGUYÊN~~	~~DH10DL~~								
40	09157126	PHẠM THỊ HÀ	NGUYÊN	DH09DL	1					6,5	6	5
41	09157127	ÔNG THỊ TUYẾT	NHÀNG	DH09DL	1					7,5	7	5
42	09157129	ĐẶNG THỊ	NHI	DH09DL	2					6	6	
43	09157137	TRƯƠNG THỊ KIỀU	OANH	DH09DL	1					5	5	
44	09157143	PHẠM THỊ	PHƯƠNG	DH09DL	1					7	7	
45	09157144	BÙI THỊ LINH	PHƯỢNG	DH09DL	1					6	6	
46	09157146	NGUYỄN VĂN	QUẢNG	DH09DL	2					5	5	
47	10157154	NGUYỄN HỒNG	QUÂN	DH10DL	1					5,5	5	5
48	09157241	LÝ PHUM MA	RA	DH09DL	1					6,5	6	5
49	09157156	TRƯƠNG THỊ ĐAN	TÂM	DH09DL	2					7	7	
50	09157172	BÙI PHƯƠNG	THẠNH	DH09DL	1					5	5	
51	09157166	NGUYỄN THỊ HỒNG	THẢO	DH09DL	2					6	6	
52	09157168	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	DH09DL	2					3,5	3	5
53	09157169	NGUYỄN THU	THẢO	DH09DL	2					6	6	
54	09157170	TRẦN THỊ THU	THẢO	DH09DL	1					6	6	

Số bài:...73.....; Số tờ:...97.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2

N.T.Hà Vy

HNATuấn

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Hoàng Ngọc Anh Tuấn

Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02359

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Ô nhiễm không khí và tiếng ồn (212309) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 01/12/11 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD200 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
55	09157173	NGUYỄN THỊ	THẮM	DH09DL	1					5	5	
56	10157174	TRẦN HUỲNH	THẮM	DH10DL	2					6	6	
57	09157181	NGUYỄN THỊ MAI	THỦY	DH09DL	1					6	6	
58	09157182	NGUYỄN THỊ NGỌC	THÚY	DH09DL	1					5	5	
59	09157183	TRẦN THỊ	THỤY	DH09DL	1					5	5	
60	10157191	NGUYỄN THỊ	THƯƠNG	DH10DL	2					6	6	
61	09157186	PHAN THỊ THỦY	TIÊN	DH09DL	1					5	5	
62	09157190	TRẦN THANH	TỊNH	DH09DL	2					5,5	5	5
63	09157195	HOÀNG THỊ THÙY	TRANG	DH09DL	2					6	6	
64	09157201	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	DH09DL	1					5	5	
65	09157202	PHAN THỊ MINH	TRANG	DH09DL	1					5	5	
66	10157207	TRẦN THỊ KIỀU	TRANG	DH10DL	1					6	6	
67	09157205	VŨ THỊ KIỀU	TRANG	DH09DL	1					5	5	
68	09157208	LÊ THỊ MINH	TRÂM	DH09DL	1					7	7	
69	08157240	TRƯƠNG THANH	TRÍ	DH08DL	1					6	6	
70	09127177	TRƯƠNG THỊ THÙY	TRINH	DH09MT	1					5	5	
71	09157215	LÂM THỊ THANH	TRÚC	DH09DL	2					5,5	5	5
72	09157211	LÊ QUỐC	TRUNG	DH09DL	1					5	5	

Số bài: 73 ; Số tờ: 92

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2

N T Hà Vy

H N A Tuấn

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Huỳnh Ngọc Anh Tuấn

Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02359

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Ô nhiễm không khí và tiếng ồn (212309) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 01/12/11 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD200 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
73	09157243	NÔNG VĂN	TRƯỜNG	DH09DL	1					5,5	5	5
74	09157226	PHẠM NGỌC TƯỜNG	VI	DH09DL	1					6,5	6	5
75	09157230	NGUYỄN VĂN	VIN	DH09DL	2					5	5	0
76	10157236	TRÀ THỊ KIM	YẾN	DH10DL	1					5	5	0

Số bài: 73 ; Số tờ: 82

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng năm